

**SỞ TÀI CHÍNH HẢI PHÒNG
PHÒNG QUẢN LÝ CÔNG SẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

(Văn bản nội bộ)

Hải Phòng, ngày 30 tháng 9 năm 2025

V/v đăng tải bản tổng hợp ý kiến,
tiếp thu, giải trình ý kiến đối với dự
thảo văn bản quy phạm pháp luật

Kính gửi: Văn phòng Sở

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Quyết định số 3251/QĐ-UBND ngày 14/08/2025 phê duyệt đăng ký xây dựng Quyết định quy định và phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng.

Theo ý kiến của Sở Tư pháp tại Văn bản số 375/BC-STP ngày 25/09/2025 về việc thẩm định dự thảo Quyết định quy định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị công lập (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng.

Để đảm bảo thực hiện công khai, minh bạch các nội dung tổ chức lấy ý kiến tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Phòng Quản lý Công sản đề nghị Văn phòng Sở đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến đối với dự thảo Quyết định quy định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng trên cổng, trang thông tin điện tử của Sở Tài chính trong vòng 30 ngày theo quy định của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.

Phòng Quản lý Công sản có ý kiến nêu trên gửi Văn phòng Sở phối hợp thực hiện./.

(Gửi kèm theo bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình và các tài liệu có liên quan)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QLCS.

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Thị Hồng Tâm

Số:375 /BC-STP

Hải Phòng, ngày 25 tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO

Thẩm định dự thảo Quyết định quy định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị công lập (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 5774/STC-QLG ngày 12/9/2025 về việc thẩm định dự thảo *Quyết định quy định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị công lập (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng*;

Căn cứ vào các văn bản quy phạm pháp luật đã được rà soát làm cơ sở pháp lý để thẩm định, gồm:

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;
- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;
- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;
- Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/06/2025 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

Sở Tư pháp báo cáo thẩm định đối với dự thảo Quyết định trên như sau:

1. Về sự cần thiết ban hành văn bản

Căn cứ quy định tại Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ) và Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương (cũ) đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật:

- Quyết định số 66/2022/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng;

- Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương quy định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng và phân cấp thẩm quyền ban hành định mức diện tích công trình sự nghiệp khác của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hải Dương.

Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung ngày 25/6/2025) thì: *“Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới”*.

Mặt khác, Nghị định số 152/2017/NĐ-CP đã hết hiệu lực, các nội dung quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025; trong đó:

- Tại điểm đ khoản 2 Điều 7 quy định: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, văn bản thể hiện nhiệm vụ đặc thù của cơ quan, tổ chức, nhu cầu thực tế và quy định khác có liên quan, cơ quan, người có thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng, trong đó có: *“Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định theo Luật Tổ chức chính quyền địa*

phương, Luật khác có liên quan đối với các cơ quan, tổ chức của địa phương, trừ trường hợp quy định tại điểm d khoản này”.

- Điểm d khoản 2 Điều 11 quy định: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, văn bản thể hiện nhiệm vụ đặc thù của đơn vị, nhu cầu sử dụng thực tế và quy định khác có liên quan, cơ quan, người có thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng, trong đó có: “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật khác có liên quan đối với đơn vị của địa phương, trừ trường hợp quy định tại điểm d, điểm e khoản này*”.

- Khoản 3 Điều 12 quy định: “*3. Diện tích công trình sự nghiệp khác quy định tại điểm b khoản 1 Điều này*

Căn cứ quy định về chức năng, nhiệm vụ, hoạt động đặc thù của đơn vị và các quy định khác có liên quan, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định này quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp khác của các đơn vị quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định này”.

Theo các quy định nêu trên, việc Sở Tài chính soạn thảo và trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định quy định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị công lập (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng (*để thay thế các Quyết định nêu trên*) là có cơ sở pháp lý và thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng đã được xác định rõ tại dự thảo.

3. Về sự phù hợp của nội dung dự thảo với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của nhà nước

Nội dung dự thảo phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng.

4. Về tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo

Nội dung dự thảo là phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

5. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo

Dự thảo đã được soạn thảo theo đúng hướng dẫn tại Phụ lục I và Mẫu số 19 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

6. Về trình tự, thủ tục

Dự thảo Quyết định đã được Sở Tài chính thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và Quy chế xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 2795/2016/QĐ-UBND ngày 14/11/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng; đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt đăng ký xây dựng văn bản tại Quyết định số 3251/QĐ-UBND ngày 14/8/2025; tổ chức lấy ý kiến tham gia và có bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia.

Tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) quy định: “*Cơ quan lập đề xuất chính sách, cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến góp ý; đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng, trang thông tin điện tử của cơ quan mình chậm nhất là 25 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến; thời gian đăng tải ít nhất là 30 ngày*”. Do đó, để thực hiện đầy đủ quy định của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và công khai, minh bạch các nội dung tổ chức lấy ý kiến tham gia, đề nghị Sở Tài chính thực hiện đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng thông tin điện tử của cơ quan mình đảm bảo thời hạn theo quy định.

Hồ sơ dự thảo *Quyết định quy định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị công lập (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng* do Sở Tài chính chủ trì soạn thảo đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét sau khi tiếp thu đầy đủ ý kiến thẩm định tại Báo cáo này.

Sở Tư pháp gửi Sở Tài chính - cơ quan chủ trì soạn thảo để tiếp thu, hoàn thiện, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố./.

Nơi nhận:

- UBND TP (để b/c);
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, P.XDVB, PLTT (A1B2).

GIÁM ĐỐC



Ngô Quang Giáp

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Số: .../2025/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày.....tháng.....năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng

DỰ THẢO

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý; sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/06/2025 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số .../TTr-STC ngày .../.../2025;

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định quy định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định



Sở Tư pháp TP. Hải Phòng
PHÒNG XÂY DỰNG VĂN BẢN QPPL
DỰ THẢO ĐÃ THẨM ĐỊNH

mức diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị gồm:

a) Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng;

b) Tổ chức tài chính nhà nước ngoài ngân sách được áp dụng theo cơ chế tài chính, cơ chế quản lý tài sản của đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Quyết định này không áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo; đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư.

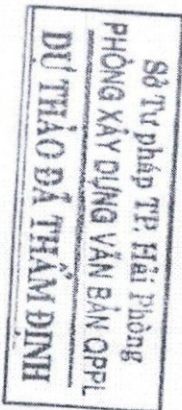
Điều 3. Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng đối với đơn vị mình và đơn vị mình quản lý để phục vụ hoạt động đặc thù, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu sử dụng thực tế.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng đối với đơn vị mình và đơn vị mình quản lý để phục vụ hoạt động đặc thù, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu sử dụng thực tế.

Điều 4. Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp

1. Sở, Ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ quy định về chức năng, nhiệm vụ, hoạt động đặc thù và các quy định khác có liên quan để



H.C
S
J.C
H.P.

quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp của đơn vị mình quản lý (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/06/2025 của Chính phủ, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu sử dụng thực tế.

2. Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) căn cứ quy định về chức năng, nhiệm vụ, hoạt động đặc thù của đơn vị và các quy định khác có liên quan quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp của đơn vị mình theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/06/2025 của Chính phủ; đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu sử dụng thực tế.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

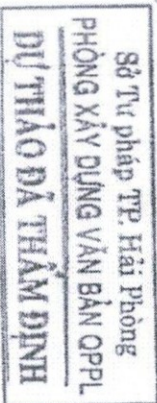
1. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm với việc đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo diện tích chuyên dùng theo quy định. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính; Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 6. Xử lý chuyển tiếp

1. Đối với nhiệm vụ, dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì cơ quan, người có thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp quyết định điều chỉnh hoặc không điều chỉnh theo tiêu chuẩn, định mức quy định tại Quyết định này.

2. Đối với tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng, diện tích công trình sự nghiệp đã được cơ quan, người có thẩm quyền ban hành trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành mà còn phù hợp thì tiếp tục thực hiện theo văn bản đã ban hành cho đến khi cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại Điều

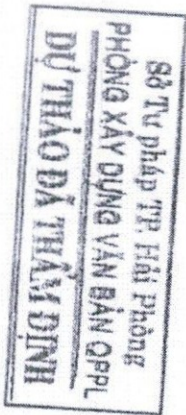


1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50
51
52
53
54
55
56
57
58
59
60
61
62
63
64
65
66
67
68
69
70
71
72
73
74
75
76
77
78
79
80
81
82
83
84
85
86
87
88
89
90
91
92
93
94
95
96
97
98
99
100

3, Điều 4 Quyết định này quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng diện tích công trình sự nghiệp mới thuộc phạm vi quản lý theo phân cấp.

Điều 7. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ... tháng ... năm ...
2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì thực hiện theo quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó
3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

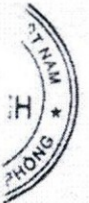


Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Ủy ban MTTQ thành phố;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- Công báo thành phố;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Phòng: TCNS;
- Lưu: VT,

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Châu



UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

SỔ TÀI CHÍNH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý, PHẢN BIỆN XÃ HỘI ĐỐI VỚI DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến, tham vấn/phản biện xã hội đối với hồ sơ dự thảo Quyết định quy định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng.

1. Tổng số ý kiến nhận được: 109 ý kiến. Trong đó, 104 ý kiến nhất trí với nội dung dự thảo Quyết định; 05 cơ quan, đơn vị đề nghị xem xét sửa đổi, bổ sung vào nội dung dự thảo Quyết định gồm:

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận tổ quốc thành phố (Văn bản số 213/MTTQ-BTT ngày 22/08/2025);
- Vườn Quốc gia Cát Bà (Văn bản số 659/VQGCB-KHTC ngày 20/08/2025);
- Ủy ban nhân dân phường Thạch Khôi (Văn bản số 492/UBND-KTHTĐT ngày 21/08/2025);
- Sở Nội vụ (Văn bản số 6697/SNV-CCHC&PC ngày 27/08/2025);
- Sở Tư pháp (Văn bản số 2985/STP-XDVB ngày 29/08/2025).

2. Kết quả cụ thể như sau:

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điều 5. Tổ chức thực hiện	Vườn Quốc gia Cát Bà	- Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 5 như sau: "Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với cá cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này" thành "Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này"	- Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo
Điều 5. Tổ chức thực hiện	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận tổ quốc thành phố	- Tại khoản 1 Điều 5: Đề nghị sửa từ (cá) thành từ (các) - Tại khoản 2, Điều 5: Đề nghị xem xét, bổ sung thêm trách nhiệm báo cáo định kỳ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cho Sở Tài chính để theo dõi	- Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo - Không tiếp thu

Dự thảo Tờ trình	Ủy ban nhân dân phường Thạch Khôi	I. Đối với dự thảo Tờ Trình 1. Thuật ngữ, câu chữ: - Trang 2 (mục căn cứ pháp lý): đề nghị sửa “phạm vi” thành “phạm vi”. - Trang 5 (tại gạch đầu dòng thứ nhất, điểm a, mục 2.2): + Một số câu cần tách rõ ý do câu văn quá dài như : “Việc chia các loại diện tích nhà làm việc thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, diện tích công trình sự nghiệp thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp cơ bản phù hợp...” + Đề nghị tách thành 2 ý rõ ràng: “Việc chia các loại diện tích nhà làm việc thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, diện tích công trình sự nghiệp thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp là cơ bản phù hợp với đối tượng, mục đích sử dụng. Quy định này đã đáp ứng yêu cầu quản lý và sử dụng tài sản công theo chức năng, nhiệm vụ được giao.” - Trang 5 (tại gạch đầu dòng thứ hai, điểm a, mục 2.2): Đề nghị bỏ từ lặp “chuyên dùng chuyên dùng”. 3. Bố cục, trình bày - Mục 1 Phần I (Sự cần thiết) đang gộp cả cơ sở chính trị, pháp lý; đề nghị tách riêng thành hai mục, hai nội dung. - Phần IV (Quá trình xây dựng) đánh số chưa chuẩn (2 lần số “1”). 4. Nội dung, logic - Trong bảng so sánh, vẫn giữ mục “cấp huyện” trong khi Nghị quyết 60-NQ/TW đã bỏ cấp huyện. Đề nghị xem xét và chỉnh sửa cho phù hợp. - Điều 2 (đối tượng áp dụng): Làm rõ ranh giới giữa đối tượng thuộc phạm vi điều chỉnh và đối tượng không áp dụng (QP-AN, ĐVSNCL tự bảo đảm); tránh mâu thuẫn với các quy định chuyên ngành (y tế, giáo dục, đào tạo); đúng tuyến thẩm quyền quyết định theo quy định tại Điều 11 Nghị định 155/2025/NĐ-CP.	- Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo - Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo - Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo - Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo - Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo - Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo - Không tiếp thu, giữ nguyên theo nội dung đã quy định tại Quyết định số 66/2022/QĐ-UBND, Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND để thấy rõ sự cần thiết phải thực hiện ban hành Quyết định thay thế (do các nội dung tại Quyết định cũ không còn phù hợp) - Không tiếp thu do đã có quy định chi tiết tại Nghị định.
---------------------	---	---	---

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng Điều 4. Phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp	Ủy ban nhân dân phường Thạch Khê	3. Logic - thẩm quyền - Đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều 3 và Điều 4 theo hướng: Quy định cụ thể thẩm quyền ban hành, quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng và diện tích công trình sự nghiệp thuộc UBND thành phố trên cơ sở phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố, không giao trực tiếp cho đơn vị tự quyết định. Đồng thời, bổ sung ngoại lệ duy nhất cho đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư theo đúng điểm e khoản 2 Điều 11 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP; đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: “Điều 3. Thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng. 1. Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng đối với cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp chức năng, nhiệm vụ và trong khung nguyên tắc, yêu cầu chung của pháp luật. 2. Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư: Hội đồng quản lý hoặc người đứng đầu đơn vị quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng đối với đơn vị mình theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 11 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP. 3. Cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương thực hiện thẩm định quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng theo quy định tại Nghị định số 155/2025/NĐ-CP và văn bản của cơ quan có thẩm quyền của Đảng.	- Không tiếp thu do khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; không quy định về việc phân cấp cho thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh - Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo. - Không tiếp thu do không thuộc phạm vi điều chỉnh tại dự thảo Quyết định. Thẩm quyền phân cấp quyết định đối với Cơ quan Đảng do Ban Thường vụ thành ủy quyết định, thẩm quyền
--	---	--	---

		4. Đối với lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo: Việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng thực hiện theo khoản 2 Điều 11 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP và hướng dẫn của bộ quản lý chuyên ngành (nếu có). Điều 4. Thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp 1. Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp chức năng, nhiệm vụ và trong khung nguyên tắc, yêu cầu chung của pháp luật. 2. Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư: Hội đồng quản lý hoặc người đứng đầu đơn vị quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp đối với đơn vị mình theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 11 và khoản 3 Điều 12 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP. 3. Đối với lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo: Việc quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp thực hiện theo khoản 2 Điều 12 và hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo. 4. Cơ quan, đơn vị được phân cấp có	phân cấp đối với các cơ quan, tổ chức thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam do Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quyết định. - Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo Quyết định. - Không tiếp thu do khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; không quy định về việc phân cấp cho thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh - Không tiếp thu do Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên không thuộc đối tượng áp dụng của dự thảo quyết định - Không tiếp thu do Không thuộc đối tượng áp dụng của Quyết định - Không tiếp thu
--	--	---	---

		trách nhiệm tổ chức thực hiện theo tiêu chuẩn, định mức đã được quyết định; không được tự đặt ra tiêu chuẩn, định mức mới ngoài thẩm quyền; vướng mắc phát sinh kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, điều chỉnh.” 4. Hình thức - kỹ thuật - Tiêu đề quá dài, đề nghị rút gọn thành: Quyết định quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng và diện tích công trình sự nghiệp công lập (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục, đào tạo) trên địa bàn thành phố Hải Phòng.	- Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo
Điều 2. Đối tượng áp dụng	Sở Nội vụ	- Căn cứ vào các quy định, việc đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) là có cơ sở pháp lý để thực hiện. - Về đối tượng được phân cấp: Theo như dự thảo Quyết định, đối tượng được phân cấp là: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị (tất cả các cơ quan, tổ chức, đơn vị) ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng đối với đơn vị mình để phục vụ hoạt động đặc thù; đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu sử dụng thực tế. Tuy nhiên, theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ được phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã... đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật. Khoản 4 Điều 2 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập quy định: "4. Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc	- Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo

		phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh), gồm: a) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; b) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (sau đây gọi chung là sở); c) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục và tương đương thuộc sở; d) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.” Do đó, đề nghị Sở Tài chính nghiên cứu, quy định đối tượng được phân cấp đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. - Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản: Đề nghị theo đúng quy định tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật."	- Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo - Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo
Dự thảo Tờ trình, Dự thảo Quyết định	Sở Tư pháp	1. Về nội dung dự thảo Quyết định a) Về tên gọi: Đề nghị bỏ cụm từ “về việc ban hành Quyết định”. b) Về căn cứ ban hành văn bản: - Đề nghị trình bày căn cứ ban hành là văn bản Luật theo hướng: Luật...số.. (Ví dụ: Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15). - Đề nghị xem xét, bổ sung các căn cứ: Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 cho đầy đủ. c) Về nơi nhận: Đề nghị sửa: “Cục Kiểm tra VBQPPL- Bộ Tư pháp” thành “Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp”, “Báo HP, báo ANHP, Đài PTTH HP” thành “Báo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng”; Đề nghị bổ sung: “Các sở, ban, ngành thành phố” cho phù hợp với quy định tại điểm b khoản 8 Phần II Mục 1 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.	- Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo - Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo - Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo - Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo

		thảo; đ) Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (nếu có)."	
--	--	---	--

Nơi nhận:

- UBND TP (để b/c);
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, QLCS.

GIÁM ĐỐC**Nguyễn Ngọc Tú**

BẢN TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý VÀ HOÀN THIỆN DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

STT	Cơ quan, đơn vị	Văn bản	Ý kiến tham gia	Ý kiến của Sở Tài chính	Ghi chú
1	Ban Quản lý dự án khu vực Đô Sơn	122/BQLĐAK.VĐ	19/08/2025	Nhất trí	
2	Ban Quản lý dự án khu vực Ngõ Quyền	163/BQLĐAK.VN Q	26/08/2025	Nhất trí	
3	Bảo hiểm xã hội thành phố	367/BHXH- TCHC	20/08/2025	Nhất trí	
4	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và hạ	1269/BQLDHT- VP	21/08/2025	Nhất trí	
5	Hội Cựu chiến binh thành phố Hải Phòng	918/CV.-CCB	19/08/2025	Nhất trí	
6	Ủy ban nhân dân phường An Biên	535/UBND- KT.HT&ĐT	26/08/2025	Nhất trí	
7	Ủy ban nhân dân phường An Dương	496/UBND- KT.HT&ĐT	22/08/2025	Nhất trí	
8	Ủy ban nhân dân phường An Phong	424/UBND- KT.HT&ĐT	20/08/2025	Nhất trí	
9	Ủy ban nhân dân phường Chu Văn An	158/BC.-UBND	19/08/2025	Nhất trí	
10	Ủy ban nhân dân phường Đồng Hải	613/UBND- KT.HT&ĐT	25/08/2025	Nhất trí	
11	Ủy ban nhân dân phường Dương Kinh	627/UBND- KT.HT&ĐT	20/08/2025	Nhất trí	
12	Ủy ban nhân dân phường Hải An	751/UBND- KT.HT&ĐT	25/08/2025	Nhất trí	
13	Ủy ban nhân dân phường Hòa Bình	394/UBND- KT.HT&ĐT	22/08/2025	Nhất trí	
14	Ủy ban nhân dân phường Hồng An	455/UBND- KT.HT&ĐT	26/08/2025	Nhất trí	
15	Ủy ban nhân dân phường Lê Chân	795/UBND- KT.HT&ĐT	20/08/2025	Nhất trí	
16	Ủy ban nhân dân phường Lê Thanh Nghị	368/UBND- KT.HT&ĐT	25/08/2025	Nhất trí	
17	Ủy ban nhân dân phường Nghi Châu	354/UBND- KT.HT&ĐT	25/08/2025	Nhất trí	
18	Ủy ban nhân dân phường Phú Liễn	699/UBND- KT.HT&ĐT	25/08/2025	Nhất trí	
19	Ủy ban nhân dân phường Trần Liễu	257/UBND- KT.HT&ĐT	21/08/2025	Nhất trí	
20	Ủy ban nhân dân phường Trần Nhân Tông	369/UBND- KT.HT&ĐT	20/08/2025	Nhất trí	
21	Ủy ban nhân dân phường Từ Minh	295/CV.- KT.HT&ĐT	18/08/2025	Nhất trí	
22	Sở Giáo dục và Đào tạo	5890/SGDDT- KHTC	25/08/2025	Nhất trí	
23	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	3685/SVHTTDL- KHTC	20/08/2025	Nhất trí	
24	Sở Xây dựng	6255/SXD- KT.QL&TXD	26/08/2025	Nhất trí	
25	Sở Y tế	4605/SYT.-KHTC	26/08/2025	Nhất trí	
26	Sở Ngoại vụ	2493/NV.-VP	15/09/2025	Nhất trí	

27	Thanh đoàn Hải Phòng	186-CV/TĐTN	25/08/2025	Nhất trí		
28	Thanh tra thành phố	1545/TTTP-VP	21/08/2025	Nhất trí		
29	Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp	128/TKC-TCHC	20/08/2025	Nhất trí		
30	Trường Cao đẳng Kinh tế Hải Phòng	220/CĐKT-TCKT	20/08/2025	Nhất trí		
31	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Hải Phòng	579/CĐKT	25/08/2025	Nhất trí		
32	Ủy ban nhân dân xã An Trừng	450/UBND-KT	22/08/2025	Nhất trí		
33	Ủy ban nhân dân xã Bình Giang	196/UBND-KT	19/08/2025	Nhất trí		
34	Ủy ban nhân dân xã Đại Sơn	285/UBND-KT	20/08/2025	Nhất trí		
35	Ủy ban nhân dân xã Hà Bắc	257/UBND-KT	21/08/2025	Nhất trí		
36	Ủy ban nhân dân xã Hồng Châu	190/UBND-KT	26/08/2025	Nhất trí		
37	Ủy ban nhân dân xã Khúc Thừa Dụ	291/UBND-KTTD	20/08/2025	Nhất trí		
38	Ủy ban nhân dân xã Kiến Hải	462/UBND-KT	26/08/2025	Nhất trí		
39	Ủy ban nhân dân xã Kiến Hưng	587/UBND-KT	22/08/2025	Nhất trí		
40	Ủy ban nhân dân xã Kiến Minh	570/UBND-KT	21/08/2025	Nhất trí		
41	Ủy ban nhân dân xã Kiến Thụy	603/UBND-KT	22/08/2025	Nhất trí		
42	Ủy ban nhân dân xã Lai Khê	651/UBND-KT	21/08/2025	Nhất trí		
43	Ủy ban nhân dân xã Mão Điền	286/UBND-KT	22/08/2025	Nhất trí		
44	Ủy ban nhân dân xã Nam An Phú	209/UBND-KT	22/08/2025	Nhất trí		
45	Ủy ban nhân dân xã Nam Sách	470/UBND-KT	19/08/2025	Nhất trí		
46	Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương	388/UBND-KT	21/08/2025	Nhất trí		
47	Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Giáp	326/UBND-KT	20/08/2025	Nhất trí		
48	Ủy ban nhân dân xã Quyết Thắng	378/UBND-KT	25/08/2025	Nhất trí		
49	Ủy ban nhân dân xã Tân An	249/UBND-KT	21/08/2025	Nhất trí		
50	Ủy ban nhân dân xã Tân Minh	405/UBND-KT	25/08/2025	Nhất trí		
51	Ủy ban nhân dân xã Thanh Hà	158/UBND-KT	19/08/2025	Nhất trí		
52	Ủy ban nhân dân xã Thanh Miện	261/UBND-KT	20/08/2025	Nhất trí		
53	Ủy ban nhân dân xã Nam Thanh Miện	283/UBND-KT	20/08/2025	Nhất trí		
54	Ủy ban nhân dân xã Tiến Lãng	478/UBND-KT	26/08/2025	Nhất trí		

55	Ủy ban nhân dân xã Tiên Minh	307/UBND-KT	26/08/2025	Nhất trí		
56	Ủy ban nhân dân xã Tuệ Tĩnh	288/UBND-KT	20/08/2025	Nhất trí		
57	Ủy ban nhân dân xã Việt Khê	286/UBND-KT	20/08/2025	Nhất trí		
58	Ủy ban nhân dân xã Vĩnh An	344/UBND-KT	19/08/2025	Nhất trí		
59	Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hải	359/UBND-KT	20/08/2025	Nhất trí		
60	Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thịnh	323/UBND-KT	18/08/2025	Nhất trí		
61	Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thuận	350/UBND-KT	19/08/2025	Nhất trí		
62	Ủy ban nhân dân xã Yên Kìêu	242/UBND-KT	20/08/2025	Nhất trí		
63	Ủy ban nhân dân xã Lạc Phương	289/UBND-KT	20/08/2025	Nhất trí		
64	Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hòa	324/UBND-KT	27/08/2025	Nhất trí		
65	Ủy ban nhân dân xã Thái Tân	293/UBND-KT	27/08/2025	Nhất trí		
66	Ủy ban nhân dân xã Đường An	285/UBND-KT	27/08/2025	Nhất trí		
67	Ủy ban nhân dân xã An Phú	392/UBND-KT	26/08/2025	Nhất trí		
68	Sở Công thương	4520/SCT-VP	27/08/2025	Nhất trí		
69	Ủy ban nhân dân phường Phạm Sư Mạnh	238/UBND-KTHT&ĐT	26/08/2025	Nhất trí		
70	Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi	172/UBND-KTHT&ĐT	27/08/2025	Nhất trí		
71	Ủy ban nhân dân phường Lưu Kiếm	383/UBND-KTHT&ĐT	27/08/2025	Nhất trí		
72	Ủy ban nhân dân phường Kinh Môn	275/UBND-KTHT&ĐT	25/08/2025	Nhất trí		
73	Ủy ban nhân dân phường Chí Linh	493/UBND-KTHT&ĐT	27/08/2025	Nhất trí		
74	Ủy ban nhân dân phường Bạch Đằng	235/UBND-KT.HT&ĐT	27/08/2025	Nhất trí		
75	Ủy ban nhân dân phường Ái Quốc	339/UBND-KT.HT&ĐT	27/08/2025	Nhất trí		
76	Chi cục Thủy sản, Chăn nuôi và Thú y	177/CCTSCNTY-HCTH	27/08/2025	Nhất trí		
77	Ban Quản lý dự án khu vực Hải An	63/BQLĐAKVH A	26/08/2025	Nhất trí		
78	Ủy ban nhân dân xã Cẩm Giang	367/UBND-KT	28/08/2025	Nhất trí		
79	Ủy ban nhân dân phường Gia Viên	700/UBND-KTHT&ĐT	27/08/2025	Nhất trí		
80	Ủy ban nhân dân phường Thiên Hương	423/UBND-KTHT&ĐT	28/08/2025	Nhất trí		
81	Ủy ban nhân dân phường Lê Ich Mốc	224/UBND-KTHT&ĐT	28/08/2025	Nhất trí		
82	Ủy ban nhân dân xã Trần Phú	190/CV-UBND	28/08/2025	Nhất trí		

83	Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải	867/UBND-KT	28/08/2025	Nhất trí		
84	Ủy ban nhân dân phường Thùy Nguyên	866/UBND-KTHT&ĐT	28/08/2025	Nhất trí		
85	Ủy ban nhân dân phường Đỗ Sơn	668/UBND-KTHT&ĐT	27/08/2025	Nhất trí		
86	Ủy ban nhân dân xã Hải Hưng	247/UBND-KT	28/08/2025	Nhất trí		
87	Ủy ban nhân dân xã Chân Hưng	226/UBND-KT	28/08/2025	Nhất trí		
88	Báo và Phát thanh, truyền hình	128CV/BPTTH	29/08/2025	Nhất trí		
89	Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải	864/UBND-KT	28/08/2025	Nhất trí		
90	Ủy ban nhân dân phường Đỗ Sơn	668/UBND-KTHT&ĐT	27/08/2025	Nhất trí		
91	Ủy ban nhân dân phường Gia Viên	700/UBND-KTHT&ĐT	27/08/2025	Nhất trí		
92	Ủy ban nhân dân phường Lê Ich M	224/UBND-KTHT&ĐT	28/08/2025	Nhất trí		
93	Ủy ban nhân dân phường Thiên H	423/UBND-KTHT&ĐT	28/08/2025	Nhất trí		
94	Ủy ban nhân dân phường Thủy Ng	866/UBND-KTHT&ĐT	27/08/2025	Nhất trí		
95	Ủy ban nhân dân xã An Khánh	432/UBND-KT	29/08/2025	Nhất trí		
96	Ủy ban nhân dân xã Cẩm Giang	367/UBND-KT	28/08/2025	Nhất trí		
97	Ủy ban nhân dân xã Chân Hưng	226/UBND-KT	28/08/2025	Nhất trí		
98	Ủy ban nhân dân xã Hải Hưng	247/UBND-KT	28/08/2025	Nhất trí		
99	Ủy ban nhân dân xã Trần Phú	190/CV-UBND	28/08/2025	Nhất trí		
100	Ủy ban nhân dân phường Bắc An H	141/UBND-KTHT&ĐT	29/08/2025	Nhất trí		
101	Ủy ban nhân dân phường Nam Tr	345/UBND-KTHT&ĐT	03/09/2025	Nhất trí		
102	Ủy ban nhân dân phường Hưng D	615/UBND-KTHT&ĐT	04/09/2025	Nhất trí		
103	Ủy ban nhân dân phường Nam Đ	343/UBND-KTHT&ĐT	04/09/2025	Nhất trí		
104	Liên minh Hợp tác xã thành phố	252/LMHTX-VP	22/08/2025	Đề nghị với dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố, tham gia ý kiến như sau: Đề nghị sửa khoản 1, Điều 1 dự thảo Quyết định thành: Cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội, các hội do Đảng và nhà nước giao nhiệm vụ) được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng vốn nhà nước (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị) thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng	- Không tiếp thu, sửa lại theo hướng không áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam do thẩm quyền phân cấp đối với các cơ quan, tổ chức này thuộc Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quyết định theo điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP	
105	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận tổ quốc thành phố	213/MTTQ-BTT	22/08/2025	- Tài khoản 1 Điều 5: Đề nghị sửa từ (cụ) thành từ (các) - Tài khoản 2, Điều 5: Đề nghị xem xét, bổ sung thêm trách nhiệm báo cáo định lý của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cho Sở Tài chính để theo dõi	- Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo - Không tiếp thu	

106	Vườn Quốc gia Cát Bà	659/VQGC-B-KHTC	20/08/2025	- Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 5 như sau: "Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với cá cơ quan, đơn vị có liên quan trên khai thực hiện Quyết định này" thành "Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trên khai thực hiện Quyết định này"	- Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo
107	Ủy ban nhân dân phường Thạch Khôi	492/LUBND-KTHTDT	21/08/2025	1. Đổi nội dung từ Trình 1. Thuật ngữ, câu chữ: - Trang 2 (mục căn cứ pháp lý) đề nghị sửa "phạm vi" thành "phạm vi". - Trang 5 (tài gạch đầu dòng thứ nhất, điểm a, mục 2.2): + Một số câu cần tách rõ ý do câu văn quá dài như : "Việc chia các loại diện tích nhà làm việc thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, diện tích công trình sự nghiệp thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp cơ bản phù hợp.. " + Đề nghị tách thành 2 ý rõ ràng: "Việc chia các loại diện tích nhà làm việc thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, diện tích công trình sự nghiệp thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp là cơ bản phù hợp với đối tượng; mục đích sử dụng. Quy định này đã đáp ứng yêu cầu quản lý và sử dụng tài sản công theo chức năng, nhiệm vụ được giao." - Trang 5 (tài gạch đầu dòng thứ hai, điểm a, mục 2.2): Đề nghị bỏ từ lặp "chuyên dùng chuyên dùng". 3. Bổ cục, trình bày - Mục 1 Phần I (Sở cần thiết đang gộp cả cơ sở chính trị, pháp lý; đề nghị tách riêng thành hai mục, hai nội dung; - Phần IV (Quá trình xây dựng) đánh số chưa chuẩn (2 lần số "1"). 4. Nội dung, logic - Trong bảng so sánh, vẫn giữ mục "cấp huyện" trong khi Nghị quyết 60-NQ/TW đã bỏ cấp huyện. Đề nghị xem xét và chỉnh sửa cho phù hợp.	- Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo - Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo - Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo - Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo - Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo - Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo - Không tiếp thu, giữ nguyên theo nội dung đã quy định tại Quyết định số 66/2022/QĐ-UBND, Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND để thấy rõ sự cần thiết phải thực hiện ban hành Quyết định thay thế (do các nội dung tại Quyết định cũ không còn phù hợp)

		3. Logic - thẩm quyền - Đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều 3 và Điều 4 theo hướng: Quy định cụ thể thẩm quyền ban hành, quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng và diện tích công trình sự nghiệp thuộc UBND thành phố trên cơ sở phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố, không giao trực tiếp cho đơn vị tự quyết định. Đồng thời, bổ sung ngoại lệ duy nhất cho đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư theo đúng điểm e khoản 2 Điều 11 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP, đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: “Điều 3. Thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng 1. Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng đối với cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp chức năng, nhiệm vụ và trong khuôn nguyên tắc, yêu cầu chung của pháp luật. 2. Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư: Hội đồng quản lý hoặc người đứng đầu đơn vị quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng đối với đơn vị mình theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 11 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP.	
		3. Cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức thực hiện thẩm định quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng theo quy định tại Nghị định số 155/2025/NĐ-CP và văn bản của cơ quan có thẩm quyền của Đảng. 4. Đối với lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo: Việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng thực hiện theo khoản 2 Điều 11 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP và hướng dẫn của bộ quản lý chuyên ngành (nếu có). Điều 4. Thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp 1. Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp chức năng, nhiệm vụ và trong khuôn nguyên tắc, yêu cầu chung của pháp luật. 2. Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư: Hội đồng quản lý hoặc người đứng đầu đơn vị quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp đối với đơn vị mình theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 11 và khoản 3 Điều 12 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP.	- Không tiếp thu do không thuộc phạm vi điều chỉnh tại dự thảo Quyết định. - Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo
		4. Không tiếp thu do không thuộc phạm vi điều chỉnh tại dự thảo Quyết định. Thẩm quyền phân cấp quyết định đối với Cơ quan Đảng do Ban Thường vụ thành ủy quyết định, thẩm quyền phân cấp đối với các cơ quan, tổ chức thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam do Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quyết định - Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo Quyết định - Không tiếp thu do khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, không quy định về việc phân cấp cho thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh - Không tiếp thu do Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên không thuộc đối tượng áp dụng của dự thảo quyết định	

			3. Đối với lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo: Việc quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp thực hiện theo khoản 2 Điều 12 và hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo. 4. Cơ quan, đơn vị được phân cấp có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo tiêu chuẩn, định mức đã được quyết định; không được tự đặt ra tiêu chuẩn, định mức mới ngoài thẩm quyền; vướng mắc phát sinh kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, điều chỉnh. 4. Hình thức - kỹ thuật - Tiêu đề quá dài, dễ ngại rút gọn thành: Quyết định quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng và diện tích công trình sự nghiệp công lập (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục, đào tạo) trên địa bàn thành phố Hải Phòng.	- Không tiếp thu do Không thuộc đối tượng áp dụng của Quyết định - Không tiếp thu	
108	Sở Nội vụ	6697/SNV-CCHC&PC	27/08/2025 - Căn cứ vào các quy định, việc đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) là có cơ sở pháp lý để thực hiện. - Về đối tượng được phân cấp: Theo như dự thảo Quyết định, đối tượng được phân cấp là: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị (tất cả các cơ quan, tổ chức, đơn vị) ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng đối với đơn vị mình để phục vụ hoạt động đặc thù, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu sử dụng thực tế. Tuy nhiên, theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ được phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình. Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã... đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật. Khoản 4 Điều 2 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập quy định: “4. Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh), gồm:	- Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo	

				a) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; b) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (sau đây gọi chung là số); c) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chỉ cục và tương đương thuộc số; d) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh." Do đó, đề nghị <i>Số Tài chính nghiên cứu, quy định</i> đối tượng được phân cấp đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. - Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản: Đề nghị theo đúng quy định tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	- Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo - Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo	
109	Số Tư pháp	2985/STP-XDVB	29/08/2025	1. Về nội dung dự thảo Quyết định a) Về tên gọi: Đề nghị bỏ cụm từ "về việc ban hành Quyết định". b) Về căn cứ ban hành văn bản: - Đề nghị trình bày căn cứ ban hành là văn bản Luật theo hướng: Luật... số. " (Ví dụ: Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15). - Đề nghị xem xét, bổ sung các căn cứ: Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 cho đầy đủ. c) Về nơi nhận: Đề nghị sửa: "Cục Kiểm tra VBQPPL- Bộ Tư pháp" thành "Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp", "Bảo HP, báo ANHP, Đài PTTH HP" thành "Bảo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng"; Đề nghị bổ sung: "Các số, ban, ngành thành phố" cho phù hợp với quy định tại điểm b khoản 8 Phần II Mục 1 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. d) Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo: Đề nghị soạn thảo theo đúng hướng dẫn tại mẫu số 19 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP; theo đó bỏ cụm từ: "ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG" sau tên gọi của Quyết định; bổ sung đoạn: "Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích..."; bỏ cụm từ: "QUYẾT ĐỊNH:" dưới phần đề nghị ban hành.	- Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo - Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo - Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo - Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo	

			2. Đối với dự thảo Từ trình a) Phần căn cứ đang căn cứ vào "Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương"; tuy nhiên, văn bản này đã hết hiệu lực thì hành và được thay thế bởi Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 của Chính phủ. Đề nghị chỉnh lý. b) Geçerli düzenli 3 kısımla 1 Madde 1 nede: "Atı kısımla 1 Madde 13 Luat Kurulı, sırdan tait san cıng nıam 2025 quy đinh". Tuy nhiên, nội dung trích dẫn là quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025. Đề nghị chỉnh lý. 3. Hồ sơ gửi kèm theo Công văn số 4785/STC-QLCS ngày 13/08/2025 chỉ có dự thảo Quyết định, Từ trình là chưa đầy đủ theo quy định tại khoản 3 Điều 49 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP), theo đó: "Hồ sơ dự thảo quyết định để lấy ý kiến, phản biện xã hội, bao gồm các tài liệu sau đây: a) Từ trình; b) Dự thảo Quyết định; c) Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến dự thảo văn bản đối với trường hợp ban hành văn bản quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 21 của Luật Kèm theo phụ lục rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.	- Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo - Tiếp thu, sửa vào nội dung dự thảo - Tiếp thu và bổ sung theo quy định	
			d) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo; d) Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (nếu có)."		

Số: 2732 /STP-XDVB

Hải Phòng, ngày 18 tháng 8 năm 2025

V/v trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành
Quyết định quy định và phân cấp thẩm
quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử
dụng diện tích chuyên dùng của cơ quan, tổ
chức, đơn vị và phân cấp thẩm quyền ban
hành tiêu chuẩn, định mức diện tích công
trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công
lập (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào
tạo) thuộc phạm vi quản lý của thành phố
Hải Phòng

Kính gửi: Sở Tài chính

Ngày 14/8/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 3251/QĐ-UBND phê duyệt đăng ký xây dựng Quyết định quy định và phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng;

Để phối hợp triển khai thực hiện Quyết định nêu trên, Sở Tư pháp đề nghị Sở Tài chính phối hợp rà soát, đảm bảo tiến độ thực hiện một số nội dung như sau:

1. Cung cấp thông tin về: Họ và tên lãnh đạo Sở được giao chỉ đạo thực hiện việc soạn thảo, trình ban hành các văn bản trên; tên đơn vị và công chức được giao thực hiện việc soạn thảo, gửi về Sở Tư pháp **trong ngày 25/8/2025** (có mẫu kèm theo).

2. Tổ chức soạn thảo hồ sơ dự thảo Quyết định gồm:

- Tờ trình (thực hiện theo Mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP);

- Dự thảo Quyết định (thực hiện theo Mẫu số 19 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP).

- Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến dự thảo văn bản kèm phụ lục rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan (thực hiện theo mẫu số 08 hoặc 09 phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP).

- Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo (thực hiện theo Mẫu số 12 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP).

- Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (nếu có) (thực hiện theo Mẫu số 06 Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP).

3. Tổ chức lấy ý kiến trong quá trình xây dựng văn bản:

a) Tổ chức lấy ý kiến:

- Đăng tải dự thảo Quyết định trên cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính tại chuyên mục riêng, thuận tiện cho việc cá nhân, tổ chức có thể tiếp cận vào dự thảo văn bản để tham gia ý kiến.

- Đăng tải hồ sơ dự thảo quyết định trên Cổng thông tin điện tử của thành phố trong thời gian ít nhất **10 ngày** để lấy ý kiến.

- Tổ chức lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của dự thảo quyết định; lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan, trong đó phải lấy ý kiến của Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ (*Sở Nội vụ có ý kiến về việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp và nguồn nhân lực; Sở Tư pháp có ý kiến về tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật; Sở Khoa học và Công nghệ có ý kiến về việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số*).

- Gửi hồ sơ dự thảo văn bản đến Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố để thực hiện phản biện xã hội.

- Thực hiện truyền thông dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.

- Tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý, phản biện xã hội và hoàn thiện hồ sơ dự thảo văn bản (thực hiện theo Mẫu số 10 Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP).

- Đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính chậm nhất là 25 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến; thời gian đăng tải ít nhất là 30 ngày và trong thời gian đăng tải được thực hiện đồng thời các hoạt động khác trong quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

** Các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị tham gia ý kiến.*

b) Hồ sơ dự thảo quyết định để lấy ý kiến, phản biện xã hội, gồm:

- Tờ trình;
- Dự thảo Quyết định;
- Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến dự thảo văn bản kèm phụ lục rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan;
- Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo;
- Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (nếu có).

4. Gửi hồ sơ đề Sở Tư pháp thẩm định theo quy định tại khoản 2 Điều 50 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, trong đó các báo cáo được ký và đóng dấu, dự thảo văn bản được đóng dấu giáp lai, các tài liệu khác được đóng dấu treo của cơ quan chủ trì soạn thảo. Hồ sơ được gửi bằng bản điện tử và **01 bản giấy**, gồm:

- Tờ trình;
- Dự thảo Quyết định;
- Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến dự thảo văn bản kèm phụ lục rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật có liên quan;
- Bản thuyết minh nội dung dự thảo;
- Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (nếu có);
- Ý kiến tham gia bằng văn bản của Phòng có chức năng, nhiệm vụ về pháp chế thuộc Sở;
- Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý;
- Các tài liệu khác có liên quan (nếu có).

** Thời hạn gửi hồ sơ thẩm định: Trước ngày 20/9/2025. Sở Tư pháp sẽ thực hiện thẩm định sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định.*

5. Trong quá trình thực hiện, đề nghị Sở Tài chính chỉ đạo phòng chuyên môn được giao nhiệm vụ soạn thảo phối hợp chặt chẽ với đầu mối pháp chế để thực hiện nhiệm vụ; đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định và chất lượng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

Sở Tư pháp gửi Sở Tài chính để phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TP (để b/c);
- Lưu: VT, P.XDVB, PLTT (A1B2).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Văn Song

**DANH SÁCH LÃNH ĐẠO SỞ, ĐƠN VỊ VÀ CÔNG CHỨC ĐƯỢC GIAO
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÂY DỰNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
CỦA UBND THÀNH PHỐ NĂM 2025**

(Mẫu gửi kèm theo Công văn số 732/STP-XDVB ngày 18/8/2025 của Sở Tư pháp)

STT	Tên văn bản	Thời gian trình ban hành	Lãnh đạo Sở trực tiếp chỉ đạo thực hiện	Phòng/Đơn vị thực hiện	Công chức thực hiện	Số điện thoại
1	Quyết định quy định và phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập (ngoài lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng	Tháng 10/2025				